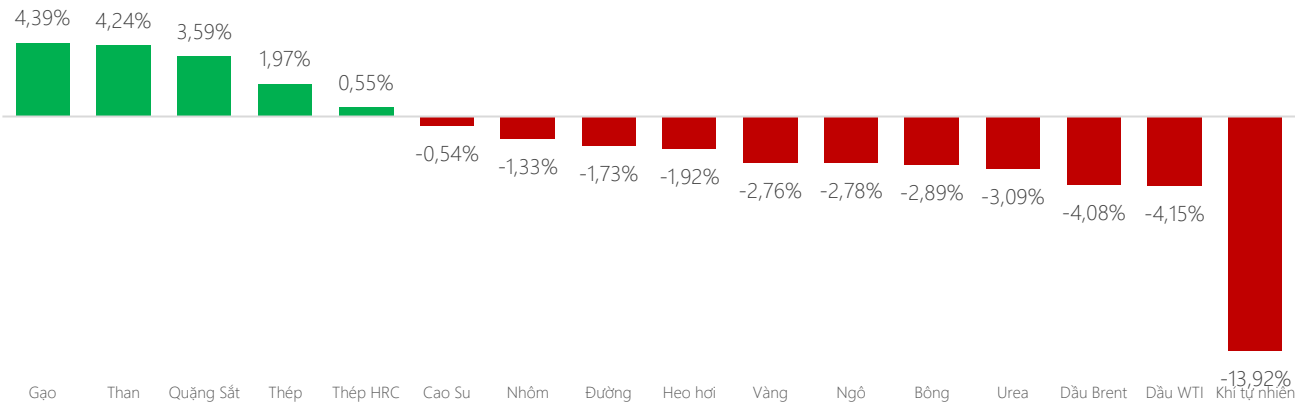




ĐIỂM NHẤN



Điểm nhấn vĩ mô: Trong tuần, chủ tịch Cục dự trữ liên bang Mỹ, ông Powell nhấn mạnh luận điểm rằng cuộc chiến lạm phát chưa kết thúc, nền kinh tế có thể tiếp tục vận hành trong môi trường lãi suất cao trong thời gian kéo dài (áp lực chính sách tiền tệ thắt chặt). Ngoài ra, Trung Quốc ghi nhận giảm phát trong T10. Cho thấy sức cầu hàng hóa từ phía Trung Quốc và Mỹ đều duy trì ở mức ảm đạm trong tương lai gần.

Gạo (+4,39% WoW)

Giá gạo tiếp tục gia tăng trong tuần qua, phản ánh nỗi lo thiếu hụt nguồn cung trước thông tin sản lượng gạo tại Ấn Độ suy giảm từ đó khiến chính phủ nước này có thể tiếp tục gia hạn chính sách hạn chế xuất khẩu trong khi nhu cầu trên thị trường có xu hướng gia tăng.

Than (+4,24% WoW)

Giá than có thể tăng nhẹ. Song, về dài hạn, mặt bằng giá than vẫn neo ở mức thấp so với thời điểm đầu năm 2023. Nguyên nhân chính đến từ (1) tồn kho nguyên liệu thô tại các doanh nghiệp Thép Trung Quốc giảm xuống mức thấp và (2) các biện pháp hỗ trợ kinh tế của nước này.

Quặng sắt (+3,59% WoW)

Đà tăng giá nổi dài trong 4 tuần liên tiếp, nhờ tín hiệu phục hồi của ngành công nghiệp sản xuất thép; và những lo ngại gần nhất về rủi ro thắt chặt nguồn cung quặng trên thế giới.

Khí tự nhiên (-14.1% WoW)

Hợp đồng tương lai Quặng sắt thế giới tiếp diễn xu hướng hồi phục trung hạn trong 3 tháng qua, bởi hiệu ứng từ thông tin chính sách hỗ trợ nền kinh tế Trung Quốc thông qua phát hành 1000 tỷ nhân dân tệ.

NGÀNH CHÚ Ý & ĐÁNH GIÁ CỦA WETRADE

Hàng hóa	Trend hàng hóa	Ngành đáng chú ý	Xu hướng giá cổ phiếu của ngành	Cổ phiếu đáng chú ý	Wetrade Ratings
Khí tự nhiên	Suy yếu	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	Giảm mạnh	GAS	D
				POW	C
				NT2	D
Gạo	Hồi phục	Thực phẩm và đồ uống	Suy yếu	PAN	B
				TAR	B
				LTG	C
Quặng sắt	Hồi phục	Tài nguyên cơ bản	Hồi phục	HPG	B
				NKG	B
				HSG	A
Than	Suy yếu	Tài nguyên cơ bản	Hồi phục	NBC	B
				THT	C
				TDN	B

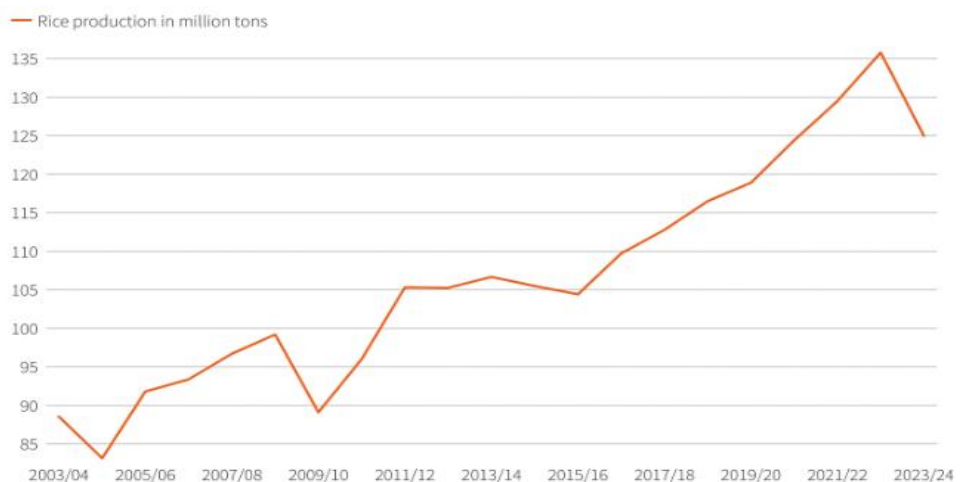
Giá gạo trong tuần qua tăng mạnh khi đạt mức 16.9 USD/cwt (+4,39% WoW) đánh dấu mức cao nhất trong gần 6 tháng qua. Thời tiết khắc nghiệt gây ảnh hưởng đến nguồn cung tiếp tục là nguyên nhân chính khiến cho giá gạo tiếp tục leo thang trong tuần vừa qua. Bên cạnh đó, nhu cầu tăng cao cũng như việc các quốc gia như Indonesia tăng cường nhập khẩu cũng là một nguyên nhân khác hỗ trợ cho giá gạo.

Tại Thái Lan, hiện tượng El Nino tiếp tục hoành hành khiến cho sản lượng gạo suy giảm. Trong khi đó tại Ấn Độ (quốc gia xuất khẩu gạo nhiều nhất thế giới) một đợt mưa lớn trái mùa đã gây thiệt hại nặng cho cây trồng của người dân. Theo Bộ Nông Nghiệp Mỹ sản lượng gạo của Ấn Độ dự kiến sẽ giảm 3% đến 8%, đánh dấu mức giảm lần đầu tiên sau 8 năm, để ngỏ triển vọng chính phủ nước này sẽ gia hạn việc hạn chế xuất khẩu.

Đối với diễn biến nguồn cầu, các thương nhân tại Thái Lan, Pakistan và Việt Nam cho biết nguồn cầu đang mạnh dần khi thời điểm cuối năm đến gần, với lượng đơn đặt hàng gia tăng chủ yếu tại các nước châu Á như Indonesia hay Philipines. Cụ thể, chính phủ Indonesia cho biết họ sẽ nhập thêm 1 triệu tấn gạo nhằm tăng cường kho dự trữ từ đó khiến cho sản lượng xuất khẩu gạo từ Việt Nam sang quốc gia này đã tăng lên 100% tính từ đầu năm.

DSC cho rằng giá gạo trong thời gian tới sẽ tiếp tục gia tăng do lo ngại về việc hạn chế xuất khẩu gạo từ Ấn Độ tuy nhiên mức tăng sẽ không còn quá đáng kể khi nguồn cung sẽ tăng dần từ vụ thu hoạch mới cũng như trong tháng 11 sắp tới dự kiến sẽ có một đợt gió mùa gây mưa từ đó giảm thiểu rủi ro thời tiết khô hạn tại một số thị trường xuất khẩu quan trọng như Thái Lan.

Biểu đồ 1: Sản lượng gạo của Ấn Độ dự kiến (Nguồn: Ministry of Agriculture & Farmer Welfare and dealers)



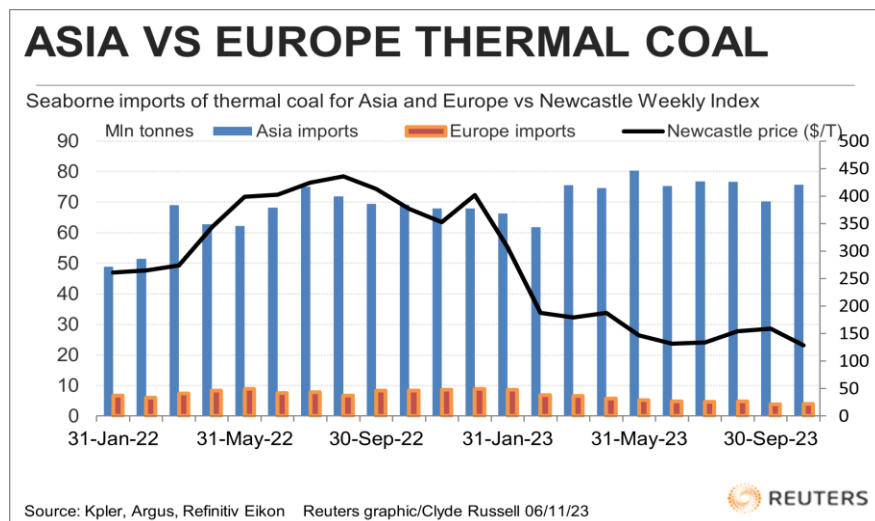
Kết thúc tuần vừa qua, giá than cốc thế giới đã tăng 4,24% lên mốc 123,25 USD/T. Song, về dài hạn, mặt bằng giá than vẫn neo ở mức thấp so với thời điểm đầu năm 2023. Nguyên nhân chính của sự tăng giá đến từ **(1)** tồn kho nguyên liệu thô tại các doanh nghiệp Thép Trung Quốc giảm xuống mức thấp và **(2)** các biện pháp hỗ trợ kinh tế của nước này.

Tuần qua, chỉ số NCI (National Coal Index) của Ấn Độ - quốc gia nhập khẩu than đứng thứ 2 thế giới sau Trung Quốc đã tăng hơn 3 điểm phần trăm (143.91) tăng lần đầu tiên kể từ tháng 4, cho thấy nhu cầu về than đang tốt lên tại quốc gia này. SAIL, nhà sản xuất thép quốc doanh lớn Ấn Độ, hiện dự kiến, bốn lô hàng than cốc của Nga với 75.000 tấn than mỗi lô sẽ đến nước này vào tháng 12.

Ở một diễn biến khác, tại Trung Quốc, trong tháng 10, nhập khẩu Than đã dẫn đầu mức tăng trong khu vực, đạt 22,53 triệu tấn; cùng lúc với dấu hiệu phục hồi đầu tiên của ngành sản xuất công nghiệp, khi lượng tồn kho nguyên liệu cho ngành này vơi dần. Than là nguyên vật liệu quan trọng trong ngành Thép, dự kiến nhu cầu Thép ấm lên vào cuối năm sẽ kéo theo giá than tăng. Song, nhìn sang Châu Âu, tình trạng thiếu nhu cầu vẫn khá yếu khi nhập khẩu tháng 10 chỉ bằng một nửa năm ngoái; khiến các nhà xuất khẩu lớn đổi đường vận chuyển sang Châu Á, không gây quá nhiều tác động lên mặt bằng giá.

DSC cho rằng giá than sẽ tiếp tục tăng trong ngắn hạn, có thể chạm mốc 130 USD/T, do động thái tăng chi tiêu công và hỗ trợ từ chính phủ Trung Quốc để phục hồi nền kinh tế. Song, xét về dài hạn, nhu cầu ấm lên ở Châu Á nhưng vẫn yếu đi tại Châu Âu. Cùng lúc đó, nguồn cung than đang dần cải thiện hơn tại Nga vào những tháng cuối năm; sẽ kìm hãm đà tăng của giá than.

Biểu đồ 2: Kim ngạch nhập khẩu than Châu Á tăng vọt trong tháng 10 (Nguồn: Kpler)



Quặng sắt

+3.59% WoW

Hợp đồng tương lai Quặng sắt thế giới ghi nhận mốc cao nhất trong 7 tháng, đạt mốc giá 130 USD/T (+3.59% WoW). Đà tăng giá nổi dài trong 4 tuần liên tiếp, nhờ tín hiệu phục hồi của ngành công nghiệp sản xuất thép; và những lo ngại gần nhất về rủi ro thắt chặt nguồn cung quặng trên thế giới.

Trước đó, Trung Quốc đã phê duyệt phát hành 1 nghìn tỷ nhân dân tệ trái phiếu chính phủ, (tương đương 139 tỷ USD) để hỗ trợ nền kinh tế, đặc biệt thị trường bất động sản. Tuy nhiên, thông tin này chỉ mang tính chất hiệu ứng, “cởi trói” cho tâm lý thị trường trong trung hạn. Thực tế, khủng hoảng bất động sản vẫn đang căng thẳng, dẫn đến sức cầu nội địa chỉ ghi nhận ở mức thấp.

Ngành công nghiệp sản xuất thép bất ngờ tăng trưởng tốt; công suất tăng vượt trội trong 2 tháng gần nhất nhưng tập trung phục vụ cho thị trường xuất khẩu. Xuất khẩu sản phẩm thép từ Trung Quốc trong T10 ghi nhận 7,95 triệu tấn, +53,5% YoY; lũy kế từ đầu năm đạt 74,73 triệu tấn, +34,8% YoY. Ngoài ra, trữ lượng quặng sắt thâm hụt, rơi về mức thấp nhất trong 7 năm qua; khiến cho Trung Quốc đã đẩy mạnh nhập quặng sắt trong năm nay, ghi nhận 10T đầu năm nhập 976 triệu tấn, +6,5% YoY. Có khả năng, ghi nhận mức nhập khẩu kỷ lục nếu nhu cầu sản xuất thép tiếp tục giữ mức cao như hiện tại.

Từ phía nguồn cung, BHP - doanh nghiệp khai thác lớn tại Úc đã phê duyệt các kế hoạch có thể tạm dừng các hoạt động khai thác tại một số mỏ quặng chọn lọc trong thời gian tới.

DSC dự báo biến động giá Quặng sắt thế giới tiếp tục trong xu hướng tích cực, hướng về mốc đỉnh của năm quanh giá 135 USD/T, bởi (1) lĩnh vực xây dựng tại một số khu vực phục hồi, (2) nguồn cung quặng sắt trong năm 2023 dự kiến giảm nhẹ 1.536 tỷ tấn (1,5% YoY)

Biểu đồ 3: Xuất khẩu sản phẩm thép Trung Quốc theo đà tăng trưởng (Nguồn: SteelMint)



Source: General Administration Of Customs China, Compiled by SteelMint Research

Khí tự nhiên

-14.10% WoW

Hợp đồng tương lai giá khí tự nhiên sụt giảm 14% trong tuần qua và rơi về mức thấp nhất trong vòng 3 tuần trở lại khi nguồn cung tại Mỹ vẫn tiếp tục tăng đều. Trong khi đó, nhu cầu dự kiến sẽ chứng lại khi các dự báo cho rằng thời tiết sẽ tiếp tục ôn hòa.

Theo số liệu được công bố bởi Cơ quan thông tin Năng lượng Hoa Kỳ, sản lượng khí tự nhiên tại Mỹ tuần qua tiếp tục tăng thêm 1,5% WoW. Trong đó Khí khô tăng thêm 1,7% lên mức cao kỷ lục là 104,6 Bcf/ngày.

Trong khi đó, tổng tiêu thụ khí tự nhiên tại quốc gia này sụt giảm 5,6% (tương đương 4,6 bcf/ngày) so với tuần trước đó do nhiệt độ cao hơn thường lệ tại hầu hết các bang ở Mỹ. Cụ thể hơn, lượng khí tiêu thụ để phát điện giảm 7,4% WoW, lượng khí tiêu thụ trong công nghiệp giảm 1,1% WoW và giảm 7,6% WoW đối với nhu cầu tiêu thụ tại khu dân cư và thương mại.

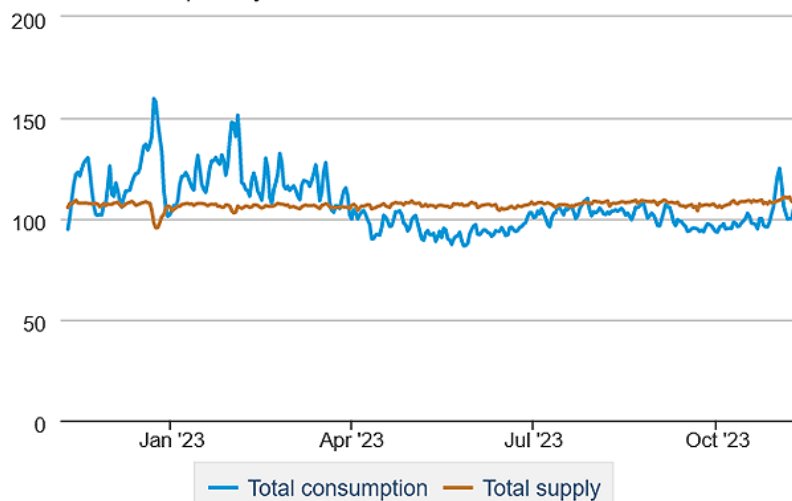
Ngoài yếu tố cung cầu đơn thuần, các yếu tố khác như **(1) Chiến sự tại Trung Đông đang chứng lại, tạm thời xoa dịu những lo ngại về nguồn cung khí thất chặt** và **(2) Phát biểu của chủ tịch FED Jerome Powel khiến đồng USD mạnh lên** cũng góp phần khiến cho giá khí tự nhiên giảm mạnh.

DSC cho rằng giá khí sẽ đi ngang trong tuần tới khi thời tiết khả năng vẫn sẽ tiếp tục ôn hòa. Giá khí sẽ có khả năng tăng nhẹ khi bắt đầu qua tháng 12, lúc thời tiết bắt đầu lạnh hơn, thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ điện khí để sưởi ấm.

Biểu đồ 4: Cán cân cung /cầu khí tự nhiên tại Mỹ trong vòng 365 ngày qua (Nguồn: EIA)

Total supply/demand balance (last 365 days)

billion cubic feet per day





CHỈ SỐ VĨ MÔ & THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

	Giá trị	% Ngày	% Tuần	Xu hướng trung hạn	%3M	%6M
Chỉ số vĩ mô						
VNIndex	1.102,00	-1,10%	2,32%	Suy yếu	-9,70%	4,10%
S&P 500	4.415,00	1,60%	1,31%	Hồi phục	-1,20%	6,70%
Baltic Dry Index	1.643,00	2,80%	12,38%	Suy yếu	44,50%	0,20%
US 10Y	4,65	0,40%	1,53%	Hồi phục	13,10%	35,10%
Dollar Index	105,86	0,00%	0,80%	Suy yếu	3,30%	4,30%
BCOM index	101,61	-0,50%	-3,44%	Suy yếu	-4,00%	-1,10%
Baltic Dirty Index	1.392	-0,90%	-4,98%	Hồi phục	74,20%	20,10%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

	Giá trị	% Ngày	% Tuần	Xu hướng trung hạn	%3M	%6M
Năng lượng						
Than	123,25	0,20%	4,24%	Suy yếu	-13,80%	-26,20%
Dầu Brent	81,43	1,80%	-4,08%	Suy yếu	-5,80%	6,60%
Dầu WTI	77,17	1,90%	-4,15%	Suy yếu	-6,80%	6,40%
Khí tự nhiên	3,03	-0,30%	-13,92%	Suy yếu	9,80%	38,30%
Kim loại						
Quặng Sắt	130,00	1,60%	3,59%	Hồi phục	25,60%	21,50%
Thép	3.877,00	0,30%	1,97%	Hồi phục	7,30%	6,20%
Thép HRC	550,00	-0,90%	0,55%	Hồi phục	-1,30%	-3,70%
Vàng	1.937,00	-1,10%	-2,76%	Hồi phục	1,30%	-4,60%
Nông nghiệp						
Gạo	16,90	1,40%	4,39%	Hồi phục	5,40%	-6,30%
Cao Su	146,50	-0,90%	-0,54%	Hồi phục	13,50%	5,90%
Đường	27,29	-1,80%	-1,73%	Hồi phục	13,90%	2,40%
Heo hơi	51,10	-0,40%	-1,92%	Suy yếu	-15,00%	-3,20%
Ngô	464,00	-0,90%	-2,78%	Suy yếu	-4,00%	-21,90%
Bông	77,32	1,00%	-2,89%	Suy yếu	-11,40%	-5,90%
Công nghiệp						
Nhôm	2.224,00	-0,80%	-1,33%	Suy yếu	0,90%	-2,00%
Urea	392,50	-2,50%	-3,09%	Suy yếu	-5,40%	9,80%

* Giá hàng hóa Việt Nam



ẢNH HƯỞNG CỦA HÀNG HÓA TỚI CÁC NGÀNH

	Tác động tích cực	Tác động tiêu cực
Dầu thô WTI Dầu thô Brent	Dầu khí (***); Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí)(***); Thực phẩm và đồ uống (Đường mía)(*)	Hàng & Dịch vụ công nghiệp (*); Du lịch và giải trí (Hàng không), Hóa chất (Nhựa đường)(**); Ô tô và phụ tùng (*); Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (*)
Khí tự nhiên	Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí) (***)	Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện khí) (***); Hóa chất (Phân bón) (**)
Than	Than và nhiên liệu tiêu hao (***)	Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện than) (***); Hóa chất (Phân bón) (**); Tài nguyên cơ bản (**)
Vàng	Hàng cá nhân & Gia dụng (**)	-
Thép Thép HRC	Tài nguyên cơ bản (***)	Xây dựng và vật liệu (**)
Quặng sắt	-	Tài nguyên cơ bản (Thép) (***)
Cao su	Hóa chất (***)	Ô tô và phụ tùng (***)
Gạo	Thực phẩm và đồ uống (lương thực) (**)	Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (**)
Đường	Thực phẩm và đồ uống (Đường mía) (***)	-
Bông	Hàng cá nhân & Gia dụng (ngành sợi) (***)	Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (**)
Lúa mì	-	Thực phẩm và đồ uống (Chăn nuôi và Bia) (***)
Heo hơi	Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (***)	-
Cá tra	Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***)	-
Tôm	Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***)	-
Urea	Hóa chất (phân bón) (***)	Thực phẩm và đồ uống (lương thực) (*)
Nhôm	Hóa chất (phân bón) (**)	Xây dựng và vật liệu (*)
Phốt pho vàng	Hóa chất (**)	Hóa chất (phân bón) (**)

Chú thích: (*) Ảnh hưởng nhẹ (**) Ảnh hưởng trung bình (***) Ảnh hưởng mạnh

LỜI KẾT

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chúng tôi xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Báo cáo miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán DSC và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt. Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Nguyễn Quốc Văn,
Chuyên viên Phân tích
van.nq@dsc.com.vn

Lê Thiên Hương,
Chuyên viên Phân tích
huong.lt@dsc.com.vn

Phan Duy Thành.
Chuyên viên Phân tích
thanh.pd@dsc.com.vn

Room tư vấn DSC

